TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VÂN ĐỒN
TỈNH QUẢNG NINH

Bản án số: 27/2023/HS-ST
Ngày 12/8/2023

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN ĐỒN- TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm tại điểm cầu trung tâm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: bà Dương Thị Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Thị Minh Tâm
2. Bà Nguyễn Thị Huệ

- Thư ký phiên toà:

+ Tại điểm cầu trung tâm: ông Hoàng Văn Hồng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh.

+ Tại điểm cầu thành phần: bà Tăng Thị Thủy - Thư ký Toà án nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà:

+ Tại điểm cầu trung tâm: bà Dương Thị Bích Hạnh - Kiểm sát viên.

+ Tại điểm cầu thành phần: ông Ngô Văn Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh và tại điểm cầu thành phần, Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm, Công khai, trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 27/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2023/QĐXXST- HS ngày 31/7/2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Thúy M**; sinh ngày: 20 tháng 9 năm 1988, tại thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; nơi thường trú: tổ 20, khu x, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; nơi ở hiện tại: thôn Đ, xã Đ, huyện V, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn T, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1963; chồng: Ngô Viết H, sinh năm 1988 (đã ly hôn); chưa có con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt, tạm giam ngày 14/4/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam C an tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: ông Bùi Đức T1, anh Bùi Đức T2, anh Nguyễn Văn C - vắng mặt (có đơn xin vắng mặt).

Người làm chứng: chị Nguyễn Thị T, anh Nguyễn Văn T - vắng mặt (không có lý do);

Người chứng kiến: chị Nguyễn Thị D - vắng mặt (không có lý do);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Thúy M và Nguyễn Văn C sống chung với nhau như vợ chồng tại nhà trọ của M ở thôn Đ, xã Đ, huyện V, tỉnh Quảng Ninh. Khoảng 15 giờ ngày 14/4/2023, khi M đang ở nhà trọ một mình thì thấy 01 túi nilon bên trong còn một ít ma túy đá, M dùng nước tráng túi nilon và đổ vào nỏ thủy tinh trong bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá để sử dụng, bằng cách bật lửa đốt và hút khói ma túy qua ống hút. Khi M vừa hút được một lần thì C đi về phòng trọ, M mời C sử dụng ma túy, C tự bật lửa đốt hết số ma túy còn lại trong nỏ để sử dụng.

Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, M bảo C chở M sang thành phố C để vay tiền, sau đó cả hai quay về, khi đi đến khu vực khu đô thị P thuộc thôn Đ, xã Đ, huyện V, M bảo C dừng xe để M đi vệ sinh, sau khi đi vệ sinh xong, M nhặt được 01 túi bóng đen, bên trong có 03 túi nilon chứa ma túy đá, M chia ra cất trong ví, trong túi áo khoác ngực và cầm trong tay (M không nói cho C biết việc mình vừa nhặt được ma túy), sau đó M bảo C chở đến khu vực cảng Cái Rồng để đi chơi. Khoảng 18 giờ cùng ngày, khi cả hai đi đến khu x, thị trấn C, huyện V thì bị C an huyện Vân Đồn bắt quả tang, thu giữ của M 03 túi nilon, bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng tại bàn tay phải, túi áo khoác trước ngực phải và ngăn khóa kéo bên ngoài của chiếc ví màu đen cất trong túi áo khoác trước ngực trái, ngoài ra còn thu giữ của M 01 điện thoại Oppo, 01 điện thoại Nokia, 01 chiếc ví màu đen. Thu của C 01 xe mô tô SYM Galaxy biển kiểm soát (BKS) 14S1-023.97 và 01 điện thoại Oppo.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Thúy M tại thôn Đ, xã Đ, huyện V, thu giữ tại cửa sổ phía Tây Bắc phòng ngủ 01 lọ nhựa, trên nắp lọ nhựa đục 02 lỗ, một lỗ gắn 01 ống hút màu trắng, một lỗ gắn ống thủy tinh uốn cong có bầu tròn, bên trong bầu tròn có chất cặn màu đen nghi là ma túy. Thu giữ tại góc phía Đông Nam phòng ngủ, trên nền nhà 02 bật lửa màu đỏ.

Tại bản Kết luận giám định số 479/KL-KTHS và số 480/KL-KTHS ngày 20/4/2023, của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: chất cặn màu đen trong nỏ thủy tinh thu giữ tại nhà trọ của M là ma túy, loại Methamphetamine, không xác định được khối lượng. Chất tinh thể màu trắng trong 03 túi nilon thu giữ của Hoàng Thúy M là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,363gam. Hoàn lại 0,21gam ma túy; Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong nước tiểu thu giữ của Hoàng Thúy M và Nguyễn Văn C .

Tại phiên tòa các bị cáo Hoàng Thúy M khai nhận hành vi phạm tội như nội dung trên, ngoài ra bị cáo M khai: nguồn gốc ma túy mà M sử dụng cùng C là của M mua và sử dụng từ trước còn sót lại. Mục đích M cất giấu 03 túi ma túy nhặt được là để sử dụng vì khi nhặt được M biết đó là ma túy đá.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Văn C có lời khai tại hồ sơ: khoảng 15 giờ ngày 14/4/2023, anh C đi làm về đến phòng trọ thì M nói với anh C " làm thử một hơi không",

anh C hiểu là M nói anh sử dụng ma túy đá vì thấy trong nỏ thủy tinh M đưa đã có sẵn ma túy do M đang sử dụng chưa hết nên anh C ngồi xuống nền nhà châm lửa vào nỏ thủy tinh sử dụng. Sau đó M nhờ anh C chở sang phường C, thành phố C để M vay tiền người quen, anh C hỏi bạn là T2 mượn xe để chở M đi, khi về đến khu đô thị Phương Đông, M bảo dừng xe cho đi vệ sinh, anh C dừng xe đợi M, sau đó M bảo anh C chở đến cảng Cái Rồng, khi đến khu x, thị trấn C thì bị C an kiểm tra, bắt quả tang M có tàng trữ ma túy trên người. Anh C không biết M có tàng trữ ma túy trong người.

Ông Bùi Đức T1 và anh Bùi Đức T2 có lời khai tại hồ sơ: xe mô tô BKS 14S1- 023.97 là tài sản của ông T1 mua lại của chị Nguyễn Thị T, khi bán chị T đưa cho ông Giấy đăng ký xe, ngày 14/4/2023, ông T1 cho con trai là T2 mượn xe và sau đó anh T2 cho bạn là anh Nguyễn Văn C mượn, do anh C chở chị M bị C an kiểm tra chị M có ma túy nên xe mô tô của ông T1 bị thu giữ. Đến nay ông T1 đã được nhận lại xe mô tô, ông T1 và anh T2 không có yêu cầu gì.

Người làm chứng: chị Nguyễn Thị T có lời khai tại hồ sơ phù hợp với lời khai của ông Bùi Đức T2.

Anh Nguyễn Văn T có lời khai tại hồ sơ: đầu năm 2023, anh T cho anh Nguyễn Văn C và chị Hoàng Thúy M mượn nhà tại thôn Đ, xã Đ, huyện V để ở, anh Tuấn không biết anh C và chị M sử dụng ma túy tại nhà của anh Tuấn.

Người chứng kiến chị Nguyễn Thị D có lời khai tại hồ sơ: chị được Công an mời chứng kiến tiến hành kiểm tra một đôi nam, nữ phát hiện thu giữ 03 gói nilon chứa chất tinh thể màu trắng trên người phụ nữ, người phụ nữ khai tên Hoàng Thúy M và 3 gói nilon chứa ma túy đá, do M nhặt được ở khu đô thị Phương Đông đem về để sử dụng. Còn người nam giới đi cùng M tên Nguyễn Văn C .

Tại bản Cáo trạng số: 27/CT- VKSVĐ ngày 11/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo Hoàng Thúy M về các tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn giữ nguyên quyết định truy tố đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Hoàng Thúy M: từ 12 đến 15 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; từ 24 đến 27 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt, buộc Hoàng Thúy M phải chấp hành chung hình phạt của hai tội là từ 36 đến 42 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 14/4/2023). Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo Hoàng Thị M không tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát và nói lời sau cùng bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội, là vi phạm pháp luật, rất ăn năn hối cải, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vân Đồn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Xét lời khai tại phiên tòa của bị cáo Hoàng Thúy M thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của anh Nguyễn Văn C là người bị cáo M mời sử dụng ma túy và là người chứng kiến C an thu giữ ma túy trên người bị cáo M. Lời khai của bị cáo M còn phù hợp với lời khai của người chứng kiến chị Nguyễn Thị D chứng kiến C an thu giữ ma túy trên người bị cáo và phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 18 giờ 15 phút ngày 14/4/2023 của Công an huyện Vân Đồn, phù hợp với bản kết luận giám định số 479/KL-KTHS và số 480/KL-KTHS ngày 20/4/2023, của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận chất tinh thể màu trắng trong 03 túi nilon thu giữ của Hoàng Thúy M là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,363gam.

[3] Đánh giá các chứng cứ nêu trên, kết hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được Cơ quan điều tra xác minh thu thập có trong hồ sơ vụ án thấy có đủ căn cứ kết luận: khoảng 15 giờ ngày 14/4/2023, tại thôn Đ, xã Đ, huyện V, tỉnh Quảng Ninh, Hoàng Thúy M có hành vi tổ chức, đưa trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine vào cơ thể Nguyễn Văn C. Hồi 18 giờ cùng ngày, tại khu x, thị trấn C, huyện V, tỉnh Quảng Ninh, Hoàng Thúy M có hành vi tàng trữ trái phép 0,363gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Hoàng Thúy M đã phạm vào tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy", quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma tuý của nhà nước, gây mất an ninh trật tự tại địa phương vì vậy việc cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với các hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 255 đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng:

01 điện thoại Oppo, thu giữ của anh Nguyễn Văn C không phải là vật chứng trong vụ án; xe mô tô nhãn hiệu SYM GaLaxy BKS 14S1- 023.97 của ông Bùi Đức T1, ông T1 cho con trai là Bùi Đức T2 mượn và sau đó anh T2 cho anh Nguyễn Văn C mượn; Cơ quan điều tra trả lại các tài sản này cho chủ sở hữu là phù hợp quy định của pháp luật.

01 điện thoại Nokia, màu đỏ; 01 điện thoại Oppo, vỏ màu đen (kèm 01 sim); thu giữ của bị cáo M không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

01 chiếc ví vải màu nâu đen có khóa kéo; 01 lọ nhựa có nắp màu vàng, 02 bật lửa màu đỏ là C cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng; 0,21 gam ma túy loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo Hoàng Thúy M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

[9] Đối với Nguyễn Văn C không biết việc M nhặt được và tàng trữ trái phép chất ma túy, nên không đề cập xử lý. Công an huyện Vân Đồn đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với C về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[10] Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Thúy M phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và " Tàng trữ trái phép chất ma túy";

- Căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 55, điểm c khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Hoàng Thúy M: 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; 15 (mười lăm) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt, buộc Hoàng Thúy M phải chấp hành chung hình phạt của 02 tội là 39 (ba mươi chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 14/4/2023).

- Về vật chứng: căn cứ các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Trả lại 01 điện thoại Nokia, màu đỏ; 01 điện thoại Oppo, vỏ màu đen (kèm 01 sim), cho bị cáo Hoàng Thúy M.

+ Tịch thu tiêu hủy: 0,21 gam ma túy loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 479/KL-KTHS ngày 20/4/2023 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; 01 chiếc ví vải màu nâu đen có khóa kéo; 01 lọ nhựa có nắp màu vàng, 02 bật lửa màu đỏ.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng tài sản số 35/BB-CCTHADS ngày 12/7/2023 giữa Công an huyện Vân Đồn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vân Đồn);

- Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: buộc bị cáo Hoàng Thúy M phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: căn cứ khoản 1, 4 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Cơ quan CSĐT- Công an huyện Vân Đồn;
- Trại tạm giam - Công an tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện Vân Đồn;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- CCTHADS huyệnVân Đồn;
- Cơ quan THAHS - C an huyện Vân Đồn;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu: HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thị Nga